

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÙNG LỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG KHAI

Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

(Kèm theo thông báo số: /TB-UBND, ngày tháng 10 năm 2025 của UBND xã Tùng Lộc)

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m2)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1.	Nguyễn Thị Đường	Thuần Chân	Thuần Chân	59	151	169.7	Năm 1998	Do hộ gia đình sử dụng vào khu vực phía Đông khu đất năm 1998	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
2.	Lê Thị Hạ	Thuần Chân	Thuần Chân	59	36	1233.5	Năm 1994	Do chưa cấp hết diện tích sử dụng của hộ gia đình từ năm 1994	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
3.	Hồ Phúc Hải	Trường Tiền	Trường Tiền	45	75	543.1	Năm 1981	Do chưa cấp hết diện tích sử dụng của hộ gia đình từ năm 1981	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
4.	Nguyễn Thị Thanh	Thuần Chân	Thuần Chân	59	26	188.3	Năm 1998	Sai số đo đạc và phương pháp	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp

								tính toán diện tích				
5.	Hồ Thị Hòa	Tây Hồ	Tây Hồ	51	277	410.5	Năm 1998	Do hộ gia đình sử dụng vào khu vực phía Đông khu đất năm 1998	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
6.	Trần Văn Vịnh	Phúc Sơn	Phúc Sơn	41	75	395.6	Năm 2010	Do hộ gia đình sử dụng vào khu vực phía Tây khu đất năm 2010	Đất ở tại nông thôn 59.2 m ² và Đất trồng cây lâu năm 336.4 m ²	Năm 2010	Không	Phù hợp
7.	Lê Sỹ Quế	Thuần Chân	Thuần Chân	59	10	218.5	Năm 1993	Do hộ gia đình sử dụng vào mục đích đất trồng cây lâu năm vào khu vực phía Đông khu đất từ năm 1993	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
8.	Lê Sỹ Ninh	Làng Khang	Làng Khang	50	118	209	Năm 1990	Do hộ gia đình sử dụng vào mục đích đất trồng cây lâu năm vào khu vực phía Nam khu đất từ năm 1990	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
9.	Hồ Danh Long	Tây Hồ	Tây Hồ	51	41	487.6	Năm 2011 Năm 2003	Sử dụng vào mục đích đất ở vào khu vực	Đất ở tại nông thôn 100 m ² ; đất trồng cây lâu	Năm 2011	Không	Phù hợp

								phía Nam và phía Bắc khu đất vào năm 2011, và khu vực phía Đông khu đất vào năm 2003	năm: 387.6m ²			
10.	Lê Sỹ Hào	Làng Khang	Liên Sơn	37	24	24.1	Năm 1998	Sai số đo đạc và phương pháp tính toán diện tích	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
11.	Bùi Văn Chỉ	Phúc Sơn	Phúc Sơn	41	158	646.4	Năm 2005	Do hộ gia đình sử dụng vào mục đích đất trồng cây lâu năm vào khu vực phía Đông khu đất từ năm 2005	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
12.	Lê Cao Thượng	Trường Tiền	Trường Tiền	44	50	157.4	Năm 1998	Sai số đo đạc và phương pháp tính toán diện tích	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
13.	Nguyễn Văn Hải	Lòng Lộng	Lòng Lộng	46	172	10.9	Năm 1999	Sai số đo đạc và phương pháp tính toán diện tích	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
14.	Võ Văn Tân	Làng Khang	Liên Sơn	37	14	13.3	Năm 1998	Sai số đo đạc và phương pháp tính toán diện tích	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp

15.	Bùi Văn Kính	Liên Sơn	Liên Sơn	36	11	832.8	Năm 1988	Do hộ gia đình sử dụng vào khu vực phía Tây khu đất vào năm 1988	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
16.	Hồ Phúc Mậu	Làng Khang	Làng Khang	26	1072	660.2	Năm 1998	Do hộ gia đình sử dụng vào mục đích đất trồng cây lâu năm vào khu vực phía Nam khu đất từ năm 1998	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
17.	Phạm Văn Hạnh	Liên Sơn	Liên Sơn	38	132	127	Năm 1999	Do sai số đo đạc và phương pháp tính toán diện tích	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
18.	Lê Hồng Nhạc	Thuần Chân	Thuần Chân	59	98	385.8	Năm 1994	Do hộ gia đình sử dụng vào khu vực phía Bắc và phía Nam khu đất vào năm 1994	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
19.	Trần Thị Lộc	Liên Sơn	Liên Sơn	9	394	82	Năm 1998	Sai số đo đạc và phương pháp tính toán diện tích	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
20.	Trần Thị Lộc	Liên Sơn	Liên Sơn	9	393	1198.5	Năm 1998	Sai số đo đạc và phương pháp tính toán diện tích	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp

21.	Nguyễn Văn Ngọ	Yên	Yên	52	60	106.8	Năm 1998	Sai số đo đạc và phương pháp tính toán diện tích	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
22.	Nguyễn Thị Diu	Trường Tiền	Trường Tiền	42	87	1603.2	Năm 1998	Do hộ gia đình tự ý tách thửa trong quá trình đo đạc, nên chưa cấp hết phần diện tích đã sử dụng của hộ gia đình	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
23.	Hồ Trọng Chỉ	Tây Hồ	Tây Hồ	51	76	71.6	Năm 1998	Do sai số đo đạc và phương pháp tính toán diện tích	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp
24.	Hồ Trọng Chỉ	Tây Hồ	Tây Hồ	51	77	71.6	Năm 1998	Do sai số đo đạc và phương pháp tính toán diện tích	Đất trồng cây lâu năm	Không	Không	Phù hợp

Danh sách này đã được thông báo rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng cho toàn thể nhân dân biết. Niêm yết tại địa điểm: Nhà văn hoá các thôn Thuần Chân, Làng Khang, Yên, Liên Sơn, Phúc Sơn, Cứu Quốc, Tây Hồ, Trường Tiền, Lồng Lộng và trụ sở UBND xã Tùng Lộc.

Thông báo này được niêm yết từ ngày 30 tháng 10 năm 2025 đến ngày 14 tháng 11 năm 2025; Trong thời gian niêm yết công khai trên, nếu hộ gia đình, cá nhân nào có ý kiến đóng góp hoặc khiếu nại thì gửi phiếu đóng góp ý kiến hoặc đơn khiếu nại đến UBND xã Tùng Lộc để tổng hợp, xem xét và giải quyết. Những kiến nghị, khiếu nại sau thời gian trên sẽ không xem xét giải quyết./.